

Bản án số: 115/2021/HS-PT

Ngày: 30/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Hải, Bà Đỗ Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Tiên - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Thị M do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 109/2021/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố QN.

- Bị cáo bị kháng cáo:

PHẠM THỊ M, sinh năm 1995 tại PM, Bình Định; nơi ĐKNKTT: Thôn Xuân Thạnh, xã Mỹ An, huyện PM, tỉnh Bình Định; chỗ ở: Số 165 NH, phường TP, Tp. QN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Y, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; Chồng: Nguyễn Đình V, sinh năm 1989; có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Phạm Việt H, sinh năm 2003 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Việt H: Ông Phạm Phương Đ, sinh năm 1962; Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1978 (là cha, mẹ của bị hại); Đồng nơi cư trú: 172E HBT, phường TP, Tp. QN, Bình Định. Bà L ủy quyền cho ông Đ (Theo hợp đồng ủy quyền ngày 31/12/2020). Có mặt.

- Bị đơn dân sự:

Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: Số 165 NH, phường TP, Tp. QN, tỉnh Bình Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Đào Thị Hồng S, sinh năm 1981 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 55, khu vực 10, phường HC, Tp. QN, tỉnh Bình Định

2. Anh Trần Văn C, sinh năm 1995 (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm 7, thôn HT, xã QT, huyện QT, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/9/2020, Phạm Việt H nhờ bạn là Trần Văn C mượn giúp xe mô tô để H đi chơi. Sau đó, C dẫn H đến nhà chị Đào Thị Hồng S mượn xe. C hỏi mượn chị S xe mô tô hiệu Honda WinnerX biển số 77L2-076.70, chị S đồng ý và giao xe mô tô cho C. Sau khi mượn được xe từ chị S, C giao xe mô tô này cho H điều khiển đi chơi.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Phạm Việt H điều khiển xe mô tô biển số 77L2-076.70 đến nhà số 125/37 NTH, TP. QN để chở em con dì ruột của H là Nguyễn Quang T. Sau đó, H điều khiển xe mô tô 77L2-076.70 chở T chạy trên đường Nguyễn Huệ hướng từ Quảng trường Nguyễn Tất Thành về Quảng trường Chiến thắng. Thời điểm này, Phạm Thị M (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 92G1-125.17 của chồng là anh Nguyễn Đình V, chạy ở phần đường bên trái theo chiều đi của M và ngược chiều với hướng đi của xe mô tô do H điều khiển. Khi đến đoạn trước nhà số 231 NH, TP. QN thì phần trước bên trái của xe mô tô biển số 92G1-125.17 va chạm vào tay lái bên trái của xe mô tô biển số 77L2-076.70, xảy ra tai nạn.

Hậu quả: Phạm Việt H bị thương, được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định nhưng đã chết ngay sau đó; Nguyễn Quang T bị thương điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định từ ngày 12/9/2020 đến ngày 22/9/2020.

Ngày 16/9/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định có kết luận số 234/2020/PY-TT, xác định nguyên nhân chết của Phạm Việt H do: Sốc đa chấn thương.

Ngày 31/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP. QN quyết định trưng cầu giám định, đưa bị hại Nguyễn Quang T đi giám định thương tật nhưng T không chấp hành và từ chối giám định. Do đó, không có cơ sở để xác định tỷ lệ thương tích của T để xử lý theo quy định pháp luật.

Hiện trường vụ tai nạn được mô tả trong sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an TP QN đã tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 92G1-125.17 cùng giấy đăng ký xe, 01 xe mô tô hiệu Honda WinnerX biển số 77L2-076.70 cùng giấy đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Phạm Thị M. Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe 02 xe mô tô cùng giấy đăng ký xe cho anh Nguyễn Đình V và chị Đào Thị Hồng S; hiện còn đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Phạm Thị M.

Về phân bồi thường thiệt hại:

Đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Việt H yêu cầu bị cáo Phạm Thị M bồi thường số tiền 393.200.000 đồng; yêu cầu chị Đào Thị Hồng S và anh Trần Văn C bồi thường số tiền 374.400.000 đồng. Bị cáo Phạm Thị M và anh Nguyễn Đình V đề nghị bồi thường một phần nhưng đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Việt H không đồng ý.

Bị cáo Phạm Thị M và anh Nguyễn Đình V đã bồi thường cho em Nguyễn Quang Tú số tiền 35.000.000 đồng, em Tú và đại diện hợp pháp của em Tú không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 109/2021/HSST ngày 07/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố QN đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị M phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị M 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 Bộ luật dân sự.

Buộc anh Nguyễn Đình V có nghĩa vụ bồi thường cho ông Phạm Phương Đ, bà Nguyễn Thị Thanh L số tiền 277.200.000 đồng (Hai trăm bảy mươi bảy triệu hai trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày ông Phạm Phương Đ, bà Nguyễn Thanh L có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Đình V không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền trên thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

Anh Nguyễn Đình V có quyền yêu cầu bị cáo Phạm Thị M có nghĩa vụ hoàn lại trong việc bồi thường sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác nếu có đơn yêu cầu.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 22/7/2021, người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Việt H kháng

cáo đề nghị: giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Thị M, buộc anh Nguyễn Đình V bồi thường chi phí xây mộ, làm rõ trách nhiệm của anh Trần Văn C, chị Đào Thị Hồng S về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” và buộc chị S và anh C bồi thường cho gia đình bị hại chi phí nhang khói 51 năm với số tiền 374.400.000 đồng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố QN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố QN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/9/2020, Phạm Thị M (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 92G1-125.17 của chồng là anh Nguyễn Đình V, chạy ở phần đường bên trái trên đường Nguyễn Huệ ra hướng Quảng trường Nguyễn Tất Thành, do không tuân thủ Luật giao thông đường bộ nên bị cáo đã điều khiển xe đi không đúng phần đường, thiếu quan sát, khi đến đoạn trước nhà số 231 NH, TP. QN, bị cáo điều khiển xe để phần trước bên trái của xe mô tô bị cáo điều khiển va chạm vào tay lái bên trái của xe mô tô biển số 77L2-076.70 do em Phạm Việt H điều khiển chở em Nguyễn Quang T chạy hướng ngược chiều gây tai nạn, hậu quả em Phạm Việt H tử vong, em T bị thương. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Thị M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại rút một phần kháng cáo, không yêu cầu anh Nguyễn Đình V phải bồi thường chi phí xây mộ. Do đó, hội đồng xét xử chấp nhận việc rút một phần kháng cáo. Đình chỉ xét xử phúc thẩm với yêu cầu này.

Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của đại diện hợp pháp bị hại thấy rằng, bị cáo Phạm Thị M (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 92G1-125.17 từ đường Nguyễn Huệ ra hướng Quảng trường Nguyễn Tất Thành, do không tuân thủ Luật giao thông đường bộ nên bị cáo đã điều khiển xe đi bên trái đường, thiếu quan sát, không làm chủ tốc độ đã để phần trước bên trái của xe mô tô bị cáo điều khiển va chạm vào tay lái bên trái của xe mô tô biển số 77L2-076.70 do em Phạm Việt H điều khiển chở em Nguyễn Quang T chạy hướng ngược chiều gây tai nạn, hậu quả làm 01 người chết, 01 người bị thương. Hành vi của bị cáo đã phạm khoản 1 Điều 260 BLHS có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và cùng anh Nguyễn Đình V đã bồi thường cho em Nguyễn Quang T, nên tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo 9 tháng tù là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Do đó, hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của đại diện hợp pháp bị hại.

Về yêu cầu làm rõ trách nhiệm hình sự đối với anh Trần Văn C và chị Đào Thị Hồng S về hành vi “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Đối với tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 264 BLHS, quy định rõ “Người nào giao cho người mà biết rõ người đó không có giấy phép lái xe....hoặc không đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác...., thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm”. Trong vụ án này, chị S và anh C giao xe cho em Phạm Việt H là người chưa có giấy phép lái xe điều khiển xe tham gia giao thông và em H là người bị thiệt hại do bị cáo Phạm Thị M điều khiển xe mô tô gây ra, do đó không có căn cứ để khởi tố anh Trần Văn C và chị Đào Thị Hồng S về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 264 BLHS.

Ngoài ra, đại diện hợp pháp bị hại còn yêu cầu chị S và anh C phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mua nhang để cúng cho em H trong 51 năm với số tiền 374.400.000 đồng. Xét thấy, theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.2 mục 2 phần II của Nghị Quyết số 03/2006/HĐTP-TANDTC ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cụ thể như sau: “Đối với thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm thì người có trách nhiệm bồi thường phải bồi thường cho người bị thiệt hại các khoản chi phí hợp lý cho việc mai táng như mua quan tài, các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi phí khác phục vụ cho việc chôn cất, hỏa táng nạn nhân theo thông lệ chung. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ...”. Mặt khác,

trong vụ án này bị cáo Phạm Thị M sử dụng xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 92G1-125.17 của anh Nguyễn Đình V gây tai nạn làm em H tử vong, nên trách nhiệm bồi thường cho người bị thiệt hại do anh V là chủ phương tiện phải bồi thường, không phát sinh trách nhiệm bồi thường đối với chị S, anh C. Do đó, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị M không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu bồi thường chi phí xây mộ.

Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị M 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[3] Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 Bộ luật dân sự.

Buộc anh Nguyễn Đình V có nghĩa vụ bồi thường cho ông Phạm Phương Đ, bà Nguyễn Thị Thanh L số tiền 277.200.000 đồng (Hai trăm bảy mươi bảy triệu hai trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày ông Phạm Phương Đ, bà Nguyễn Thanh L có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Đình V không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền trên thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị M không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.1 TANDTC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA thành phố QN;
- Cơ quan THAHS CA thành phố QN;
- Chi cục THADS thành phố QN;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Hoài Xuân